

Số: 420/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 361/2024/HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024, giữa:

\***Nguyên đơn: Anh Kim Xuân T**, sinh năm 2001

HKTT và nơi cư trú: Đội 9, xã N, huyện T, Hà Nội.

\* **Bị đơn: Chị Phạm Thị T1**, sinh năm 2003

HKTT và nơi cư trú: TDP Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Kim Xuân T và chị Phạm Thị T1.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** anh Kim Xuân T và chị Phạm Thị T1 không có con chung nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** anh Kim Xuân T và chị Phạm Thị T1 không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** anh Kim Xuân T và chị Phạm Thị T1 không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** anh Kim Xuân T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai số 0007376 ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại anh T 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**